

Bản án số: 487/2019/DS-ST
Ngày: 29 - 10 - 2019
V/v Tranh chấp hợp đồng gửi giữ
tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Chính

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Bảo Lâm
- Ông Nguyễn Xuân Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc Lữ là Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 594/2018/TLST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2018 về “Tranh chấp hợp đồng gửi giữ tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 166/2019/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 202/2019/QĐST-DS ngày 08 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông H, sinh năm: 2000

Địa chỉ: đường L, thị trấn C, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà B, trú tại: Đường Q, Phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền, số công chứng: 6797 ngày 26 tháng 9 năm 2018 lập tại Phòng công chứng số 01, Thành phố Đà Nẵng) có mặt.

2. Bị đơn: Công ty TNHH Công nghệ Thông tin N

Địa chỉ: đường Q, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông N, trú tại: Số đường Q, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo pháp luật của bị đơn (Giám đốc Công ty TNHH Công nghệ Thông tin N) vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H

Địa chỉ: đường H, Phường A, quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông T, trú tại: đường H, Phường N, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện

theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Văn bản ủy quyền số 3008/HVG/2019 ngày 30 tháng 8 năm 2019) có mặt.

3.2. Ông N, sinh năm: 1986

Địa chỉ: đường Q, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3.3. Ông T, sinh năm: 1992

HKTT: Thôn A, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

Chỗ ở: đường A, Phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

3.4. Ông Đ, sinh năm: 1995

HKTT: Thôn B, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

Tạm trú: đường B, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương (có đơn xin vắng mặt).

3.5. Bà B, sinh năm: 1978

Địa chỉ: đường L, Phường N, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Ông H và quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm Bà B là người đại diện của nguyên đơn trình bày: Ngày 07/01/2017, Ông H có mượn của Ông T chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, biển số: 47M1-353.06 đến tiệm Internet tại địa chỉ: đường Q, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh do Công ty TNHH Công nghệ Thông tin N là chủ sở hữu để chơi game. Khi đến tiệm Internet, ông Phúc có gửi xe cho nhân viên giữ xe của tiệm Internet (Ông N) và nhận vé giữ xe số 0073967 do Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H phát hành. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, ông Phúc ra về và đưa thẻ xe cho bảo vệ lấy xe, lúc này không phải là ông Nhân mà là một bảo vệ khác nhưng không tìm thấy xe, do hai bên không tự giải quyết thương lượng được nên ông Phúc có đến Công an Phường 10, quận Tân Bình trình báo sự việc mất xe. Vì thỏa thuận không được nên ông Phúc khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH Công nghệ Thông tin N phải bồi thường giá trị chiếc xe bị mất với số tiền là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu) đồng và yêu cầu Công ty TNHH Công nghệ Thông tin N hoàn trả lại cho ông Phúc tiền chi phí định giá tài sản là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn) đồng, yêu cầu trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Tại lời khai của bị đơn Công ty TNHH Công nghệ Thông tin N có Ông N là người đại diện theo pháp luật trình bày: Từ thời gian xảy ra vụ án cho đến nay là hơn hai năm, trong thời gian này ông Nghĩa có nhận được hai văn bản của cơ quan điều tra và Tòa án đình chỉ vụ án vì không có chứng cứ. Công ty TNHH Công nghệ Thông tin N không đồng ý bồi thường số tiền 40.000.000 đồng theo yêu cầu của Ông H.

Tại lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ông T trình bày: Chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số: 47M1-353.06 do Ông T đứng tên đăng ký xe. Vào thời điểm tháng 01/2017, ông Tài có đến nhà của Hoàng Trần Phúc chơi, tại đây Phúc có mượn chiếc xe máy của ông để làm phương tiện đi

lại, ông đồng ý cho Phúc mượn kèm theo giấy đăng ký xe. Ngày 09/01/2017, gia đình Phúc điện thoại thông báo chiếc xe Phúc mượn đã bị mất, sau đó gia đình Phúc đã bồi thường cho ông số tiền 35.000.000 đồng, để thuận tiện cho việc giải quyết chiếc xe bị mất tại Công an quận Tân Bình, giữa Bà B (mẹ ruột của Phúc) và ông Tài có lập giấy mua bán xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số: 47M1-353.06 ghi ngày 02/11/2016, thực tế giữa ông và Bà B không có việc mua bán chiếc xe máy trên. Chiếc xe máy bị mất đã được gia đình Phúc bồi thường, giữa các bên đã giải quyết xong, vì vậy ông không có ý kiến hay đưa ra yêu cầu độc lập gì trong vụ án.

Tại các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Bà B trình bày: Vào ngày 07/01/2017, Hoàng Trần Phúc (là con trai của bà Biên) có mượn của anh Vũ Đức Tài chiếc xe máy biển số: 47M1-353.06 đến tiệm Internet, địa chỉ đường Q, Phường M, quận T chơi game và có xảy ra việc mất chiếc xe trên. Bà Biên đã bồi thường cho anh Vũ Đức Tài số tiền 35.000.000 đồng và có yêu cầu anh Tài viết giấy tay mua bán xe đề ngày 02/11/2016, thực tế giữa các bên không có việc mua bán chiếc xe máy trên. Về tranh chấp giữa Hoàng Trần Phúc với Công ty Nhất Thiên sẽ do hai bên tự giải quyết với nhau, bà không có ý kiến.

Tại các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H có Ông T là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Giữa Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H và Công ty TNHH Công nghệ Thông tin N có ký Hợp đồng dịch vụ bảo vệ số: 0104/HĐDV BV/2016 ngày 01/4/2016 và Phụ lục hợp đồng số: 0109/PLHD/2016 ngày 01/9/2016. Nhiệm vụ của Công ty Hoàng Vương Gia là cung cấp 01 nhân viên với vị trí là bảo vệ giữ xe và bảo đảm an ninh trật tự trực tại tiệm Internet của Công ty Nhất Thiên tại địa chỉ: đường Q, Phường M, quận T của. Thời gian ca trực từ 14 giờ 30 phút đến 22 giờ 30 phút. Theo quy trình làm việc khi nhân viên bảo vệ Công ty Hoàng Vương Gia đến thì có giao ca, bàn giao công việc của ca trước qua ca sau. Vào ngày 07/01/2017, Công ty Hoàng Vương Gia có cử anh Đỗ Văn Đức là nhân viên của công ty đến trực bảo vệ ở mục tiêu tại Công ty Nhất Thiên, địa chỉ: đường Q, Phường M, quận T. Khi nhân viên bảo vệ của Công ty Hoàng Vương Gia đến nhận nhiệm vụ ca trực, giữa nhân viên giữ xe của Công ty Nhất Thiên và nhân viên bảo vệ của Công ty Hoàng Vương Gia có bàn giao lại các xe trong bãi nhưng không có chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, biển số: 47M1-353.06. Công ty Hoàng Vương Gia xác nhận vé xe số 0073967 do nguyên đơn giao nộp cho Tòa án là vé xe do Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H phát hành. Vé xe được nhân viên Công ty Hoàng Vương Gia sử dụng để ghi thẻ xe cho khách, đồng thời cũng được nhân viên của Công ty Nhất Thiên sử dụng để ghi thẻ xe tại tiệm Internet của mình. Về tranh chấp giữa Ông H với Công ty Nhất Thiên thì Công ty Hoàng Vương Gia không có ý kiến và không có trách nhiệm bồi thường hay các nghĩa vụ khác về việc mất chiếc xe nói trên.

Tại các lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ông Đ trình bày: Trước đây ông Đức làm việc tại Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H, công việc làm bảo vệ. Tháng 12/2016, ông Đức được công ty phân công trực bảo vệ tại Công ty

TNHH Công nghệ Thông tin N, địa chỉ: đường Q, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh với nhiệm vụ giữ xe cho khách khi vào tiệm Internet. Ca trực giữ xe của ông Đức từ 14 giờ 00 phút đến 22 giờ. Từ ca sáng đến 14 giờ là do nhân viên của Công ty TNHH Công nghệ Thông tin N chịu trách nhiệm trông giữ xe. Khoảng 14 giờ 35 phút, ngày 07/01/2017 ông Đức đến Công ty Nhất Thiên để làm việc. Theo quy trình khi khi nhận ca trực, Ông N (là nhân viên giữ xe của Công ty Nhất Thiên) có trách nhiệm bàn giao xe cho ông, ông Đức có trách nhiệm ghi lại toàn bộ biển số xe trong tiệm Internet do ông Nhân giao lại, ông Đức đã kiểm tra nhưng không thấy chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, biển số: 47M1-353.06 nào và ông Đức đã giao lại tờ giấy ghi biển số xe cho ông Nhân giữ. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, có 01 thanh niên (tên Hoàng Trần Phúc) đi ra từ tiệm Internet có đưa vé giữ xe số 0073967 do Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H phát hành để bảo vệ lấy xe, tuy nhiên sau khi kiểm tra không tìm thấy chiếc xe máy gắn máy hiệu Yamaha Exciter, biển số: 47M1-353.06 nên ông Đức có báo ông Phúc và Ông N biết sự việc. Theo ông Phúc cho biết, vé giữ xe do Ông N giao trực tiếp cho ông Phúc, sau khi đôi co qua lại ông Phúc có đến Công an Phường 10 trình báo sự việc mất xe và Công an có xuống làm việc, tiếp theo vụ việc như thế nào thì ông không rõ. Ông Đức xác nhận vé giữ xe số 0073967 do ông Phúc đưa để bảo vệ lấy xe là do Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H phát hành, giữa 02 ca trực tại Công ty Nhất Thiên đều dùng chung vé giữ xe của Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H. Vé giữ xe giao cho khách giữ, còn cùi vé xe do bảo vệ của mỗi ca trực giữ, việc ông Nhân giao cùi hay vé giữ xe cho khách trong ca trực của mình thì ông Đức không rõ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ông N đã được Tòa án triệu tập họp lệ hai lần tự khai và hai lần thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Nhân vắng mặt nên không có lời khai tại Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Từ khi Tòa án nhân dân quận Tân Bình thụ lý vụ án đến nay, trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Công ty TNHH Công nghệ Thông tin N có trách nhiệm bồi thường cho ông Phúc số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu) đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết*: Ông H khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH Công nghệ Thông tin N bồi thường giá trị chiếc xe máy bị mất nên quan hệ pháp luật trong vụ án được xác định là “Tranh chấp hợp đồng gửi giữ tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Xét thấy bị đơn có trụ sở tại quận Tân Bình, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, xác định vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] *Về tố tụng*: Công ty TNHH Công nghệ Thông tin N là bị đơn trong vụ án không có yêu cầu phản tố và Ông N là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Ông T và Ông Đ là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Theo quy định tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt Công ty TNHH Công nghệ Thông tin N, Ông N, Ông T và Ông Đ.

Về việc tham gia phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình: Xét thấy trong vụ án này Tòa án có tiến hành thu thập chứng cứ bằng hình thức xác minh nơi cư trú của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và thu thập tài liệu trong vụ án hình sự tại Công an Phường 10, quận Tân Bình và Công an quận Tân Bình. Theo quy định tại khoản 2 Điều 21 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 7 Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/8/2012 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao, trường hợp này Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phải tham gia phiên tòa theo quy định.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Căn cứ để nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường là Vé giữ xe số 0073967 do Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H phát hành, xét thấy chứng cứ trên cũng đã được đại diện Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H thừa nhận. Khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định “*Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh*”. Như vậy, vé giữ xe ghi số 0073967 là có thật.

[3.2] Xét việc bị đơn không thừa nhận có việc gửi giữ tài sản chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, biển số: 47M1-353.06 nhưng theo chứng cứ nguyên đơn giao nộp cùng các tài liệu, chứng cứ do Tòa án xác minh thu thập tại Công an Phường 10, quận Tân Bình và Công an quận Tân Bình thể hiện: Ngày 07/01/2017, ông Phúc có đến tiệm Internet của Công ty TNHH Công nghệ Thông tin N tại địa chỉ: đường Q, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh để chơi game. Khi đến tiệm Internet, ông Phúc có gửi xe cho nhân viên giữ xe và nhận vé giữ xe số 0073967. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, ông Phúc ra về và xuất trình vé xe cho bảo vệ để lấy xe thì phát hiện chiếc xe ông gửi đã bị mất. Do đó, đã đủ cơ sở xác định giữa Ông H và Công ty TNHH Công nghệ Thông tin N đã xác lập hợp đồng gửi giữ tài sản theo quy định tại Điều 554 Bộ luật dân sự năm 2015. Việc trông giữ tài sản để xảy ra mất mát thuộc trách nhiệm của Công ty TNHH Công nghệ Thông

tin N và Công ty Nhất Thiên phải bồi thường thiệt hại về tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 556 và khoản 4 Điều 557 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3.3] Theo Biên bản định giá tài sản ngày 17/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản thì chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, biển số: 47M1-353.06, số máy: G3D4E041438, số khung: RLCUG0610FY039528 có giá trị là 45.000.000đ (Bốn mươi lăm triệu) đồng. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn bồi thường giá trị chiếc xe bị mất với số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu) đồng, xét đây là sự tự nguyện của nguyên đơn, có lợi cho bị đơn và không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận, chỉ buộc bị đơn có trách nhiệm bồi thường cho nguyên đơn số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu) đồng.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu) đồng ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[4] Theo hợp đồng dịch vụ bảo vệ ký giữa Công ty TNHH Công nghệ Thông tin N với Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ H, thể hiện hai bên ký với nhau bao gồm các hoạt động bảo vệ an ninh và giữ xe cho khách được giới hạn bên trong khuôn viên tường rào bên Công ty TNHH Công nghệ Thông tin N tại địa điểm: đường Q, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, khi Công ty Nhất Thiên giao kết hợp đồng với Công ty Hoàng Vương Gia thì phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa hai bên, nếu xảy ra việc mất tài sản gửi giữ trong phạm vi trách nhiệm của Công ty Hoàng Vương Gia thì sẽ do hai bên tự giải quyết với nhau, trường hợp có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác khi có yêu cầu.

[5] Theo Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy và Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 05/4/2017 do Tòa án thu thập tại Công an quận Tân Bình, thể hiện: Chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, biển số: 47M1-353.06, số máy: G3D4E041438, số khung: RLCUG0610FY039528 chủ xe là Ông T. Xét ông Tài đã nhận tiền bồi thường và không có đưa ra yêu cầu độc lập trong vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này, nếu có tranh chấp thì ông Tài có quyền khởi kiện Ông H bằng một vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình về việc giải quyết vụ án là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về chi phí tố tụng: Chi phí định giá tài sản là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn) đồng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 166 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 40 và khoản 6 Điều 42 Pháp lệnh chi phí giám định, định giá; chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng của Ủy ban thường vụ quốc hội, bị đơn phải chịu. Nguyên đơn đã nộp tiền tạm ứng chi phí định giá tài sản, vì vậy cần buộc bị đơn phải hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn) đồng.

[8] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho nguyên đơn. Án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu) đồng x 5% = 2.000.000đ (Hai triệu) đồng.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền 1.000.000đ (Một triệu) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số AA/2018/0037112 ngày 02 tháng 10 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 21; khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 92; khoản 1 Điều 166; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; khoản 1 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 554; khoản 2 Điều 556 và khoản 4 Điều 557 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24 và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 40 và khoản 6 Điều 42 Pháp lệnh chi phí giám định, định giá; chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng;

Căn cứ vào Luật Thi hành án dân sự;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông H.

Buộc Công ty TNHH Công nghệ Thông tin N phải bồi thường cho Ông H số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu) đồng là giá trị chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, biển số: 47M1-353.06 bị mất, ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Các bên thực hiện dưới sự giám sát của Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Về chi phí tố tụng: Công ty TNHH Công nghệ Thông tin N có trách nhiệm hoàn trả lại cho Ông H số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn) đồng tiền chi phí định giá tài sản.

3. Về án phí:

3.1. Công ty TNHH Công nghệ Thông tin N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.000.000đ (Hai triệu) đồng. Công ty TNHH Công nghệ Thông tin N chưa nộp án phí.

3.2. Hoàn trả lại cho Ông H số tiền 1.000.000đ (Một triệu) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số AA/2018/0037112 ngày 02 tháng 10 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình;
- Đương sự;
- Lưu vp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Chính

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Xuân Chính

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình;
- Đương sự;
- Lưu vj, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Chính

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Xuân Chính

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Xuân Chính

